

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HSST
Ngày: 30/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;

Bà Lê Thị Thận

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2022/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Văn L, sinh năm 1980, tại tỉnh Đắk Lắk

CCCD số: 066080004XXX cấp ngày 01/9/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC & TTXH Bộ Công an

Nơi cư trú: Tổ x, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn D và bà Bùi Thị S; bị cáo có vợ và 04 người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- Bị hại: Chế Văn T (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của gia đình bị hại Chế Văn T:

1. Anh Chế Việt H, sinh năm 1997, (có mặt).

2. Anh Chế Việt Đ, sinh năm 2003, (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn x, xã M, huyện B, tỉnh B.

- Người đại diện theo ủy quyền của anh Chế Việt Đ: Anh Chế Việt H, sinh năm 1997, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn x, xã M, huyện B, tỉnh B.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH MTV Hải KN

Người đại diện theo pháp luật: Chị Bùi Thụy Cẩm T – Chức vụ: Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn D, sinh năm 1961, (vắng mặt).
Địa chỉ: xxx HVg, T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1969, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn x, xã M, huyện B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, FC, số 670058000xxx do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/3/2021. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 15/12/2021, L điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 48C - 067.XX kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 48R-067.XX đi từ trong bãi cát của Công ty TNHH MTV Hải KN ở tại khu Đức Thiện, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước ra đường Quốc lộ 14. Khi xe của L điều khiển đang chuyển hướng qua đường từ bên trái qua bên phải theo hướng từ thành phố Đồng Xoài đi tỉnh Đắk Nông thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 93L1-328.XX do ông Chế Văn T điều khiển theo hướng từ tỉnh Đắk Nông đi thành phố Đồng Xoài làm ông T bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện cho đến ngày 17/12/2021 thì bị tử vong.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 381 ngày 14/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Nạn nhân Chế Văn T bị chấn thương sọ não gây tổn thương sợi trục lan tỏa, hôn mê sâu không phục hồi dẫn đến tử vong.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 93L1-328.XX. Ngày 04/01/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Minh T1.

+ 01 xe ô tô đầu kéo biển số 48C-067.XX và 01 rơ moóc biển số 48R-067.XX. Ngày 04/01/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Lưu Văn D.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Văn L và chủ xe ô tô là ông Lưu Văn D đã bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại Chế Văn T 200.000.000 đồng. Đại diện người bị hại không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 56/CT – VKS ngày 15/7/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Đoàn Văn L về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn L từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng

Bị cáo Đoàn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 15/12/2021, Đoàn Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, FC theo quy định và không sử dụng rượu, bia, chất ma túy hoặc chất kích thích điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 48C-067.XX kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 48R-067.XX đi từ trong bãi cát của Công ty TNHH MTV Hải KN thuộc khu Đức Thiện, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước ra đường Quốc lộ 14 để đi về hướng tỉnh Đăk Nông. Khi xe do L điều khiển đang chuyển hướng qua đường từ bên trái qua bên phải theo hướng từ thành phố Đồng Xoài đi tỉnh Đăk Nông thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 93L1-328.XX do ông Chế Văn T điều khiển theo hướng từ tỉnh Đăk Nông đi thành phố Đồng Xoài. Hậu quả là ông Chế Văn T bị tử vong.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đoàn Văn L đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ

Điều 15. Luật giao thông đường bộ

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Với hậu quả ông Chế Văn T bị tử vong nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc gây thiệt hại cho người khác một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức chấp hành giao thông kém, chủ quan, cẩu thả nên đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng, khiến ông Chế Văn T bị tử vong, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình cùng với bị đơn dân sự bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của đại diện gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo nên đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo là lỗi vô ý. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đông con, có con còn nhỏ. Cần tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục lao động, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

+ 01 xe mô tô biển số 93L1-328.XX. Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Minh T1.

+ 01 xe ô tô đầu kéo biển số 48C-067.XX và 01 rơ moóc biển số 48R-067.XX. Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Lưu Văn D.

Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bù Đăng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và đại diện bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 01 năm, 03 tháng tù (một năm, ba tháng tù), nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, 06 tháng (hai năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đoàn Văn L về cho Ủy ban nhân dân phường Phú Nghĩa, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện người bị hại được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh